TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **562**/2026/HS-ST
Ngày 08 – 09 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Phi Hổ

2/ Ông Phan Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 09 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 532/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 540/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ VĂN T**, sinh ngày 25/07/2001 tại An Giang**;** Tên gọi khác: Không; Số căn cước công dân: ********** cấp ngày 13/09/2022. Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, Ấp Vàm R, xã Bình S, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Con ông Trần Văn D, sinh năm không rõ (đã mất) và bà Ngô Thị Nh, sinh năm 1961; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 22 tháng 03 năm 2026 và bị tạm giữ ngày 23 tháng 03 năm 2026, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam

tại Phân trại tạm giam Tân Triều - Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Đồng Nai. (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Do cần tiền để mua ma túy sử dụng, Ngô Văn T nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/03/2026, Ngô Văn T thông qua ứng dụng mạng xã hội Zalo Ngô Văn T gọi điện cho đối tượng Đ (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 01 (*một*) gói ma tuý tổng hợp (ma tuý đá) với giá 2.650.000 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), Đ đồng ý và hướng dẫn Ngô Văn T đến khu vực Cầu số A đường Võ Nguyên G thuộc khu phố Hương Ph, phường Phước T, tỉnh phố Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) để bán ma tuý.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Ngô Văn T điều khiển xe mô tô biển số ******* đến điểm hẹn nêu trên, Ngô Văn T mua của Đ 01 (*một*) gói ma tuý tổng hợp với giá 2.650.000 đồng (*hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), Ngô Văn T trả trước 1.650.000 đồng (*một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*), nợ 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) sẽ trả sau. Sau khi mua được ma tuý, Ngô Văn T mang về phòng trọ số A, nhà trọ không tên tại khu phố Tân C, phường Phước T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) lấy một phần ma tuý sử dụng, phần còn lại Ngô Văn T chia nhỏ thành 11 đoạn ống hút nhựa và 01 gói nilon (loại túi Zip) rồi cất giấu vào túi quần bên phải mục đích để bán cho người nghiện kiếm lời.

Đến khoảng 17 giờ ngày 22 tháng 3 năm 2026, Công an phường Phước Tân kiểm tra nhà trọ, phát hiện bắt quả tang thu giữ của Ngô Văn T 11 (*mười một*) đoạn ống hút nhựa và 01 (*gói*) gói ma tuý tổng hợp trong túi quần bên phải (Ngô Văn T đang mặc) mục đích để bán cho người nghiện.

Tại cơ quan điều tra Ngô Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

+ 11 (*mười một*) đoạn ống nhựa nên trong chứa chất màu trắng, 01 (*một*) túi Zip bên trong chứa chất màu trắng đã được niêm phong có chữ ký của Ngô Văn T và dấu mộc của Công an phường Phước Tân.

+ 01 (*một*) xe mô tô biển số *******, số máy KB**********, số khung MH**********của Ngô Văn T dùng để đi mua ma tuý.

+ 01 (*một*) điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imei **********, sim số 0********** của Ngô Văn T dùng để liên lạc đi mua ma tuý.

* Tại Kết luận giám định số 1335/KL-KTHS ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) kết luận:

- Mẫu nước tiểu thu giữ của Ngô Văn T (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của Methamphetamine trong nước tiểu.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,2142 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu trắng (ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,0301 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 364/CT-VKSKV1 ngày 07 tháng 8 năm 2026, của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ngô Văn Tvề tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bị cáo Ngô Văn T về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Ngô Văn T từ 7 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 8 (*tám*) năm tù.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma tuý còn lại sau giám định theo gói niên phong số 1335/KL-KTHS ngày 31/03/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (*một*) xe mô tô biển số *******, số máy KB**********, số khung MH**********của Ngô Văn T dùng để đi mua ma tuý.

+ 01 (*một*) điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imei **********, sim số 0********** của Ngô Văn T dùng để liên lạc đi mua ma tuý.

(Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Nai đang quản lý các vật chứng trên theo bản thống kê vật chứng ngày 20/07/2026)

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*" của Ngô Văn T vào ngày 21/3/2026. Xét thấy, Ngô Văn T không thuộc diện quản lý người nghiện theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên không cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất*

ma tuý". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Ngô Văn T

Đối với chị Nguyễn Thị B (sinh năm 1965, nơi đăng ký thường trú tổ a, khu phố Tân C, phường Phước T, thành phố Đồng Nai) chủ nhà trọ không biết Ngô Văn T sử dụng phòng trọ để mua bán trái phép chất ma tuý nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên Đ (chưa rõ lai lịch) có hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Bị cáo Ngô Văn T không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo không trình bày.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các bản tự khai (*bút lục 50-62*), biên bản bắt người phạm tội quả tang (*bút lục 20-21*), vật chứng (*bút lục 21-22*), Kết luận giám định (*bút lục 38*). Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ ngày 22 tháng 03 năm 2026, tại phòng trọ số A, nhà trọ không tên tại khu phố Tân C, phường Phước T, tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) Ngô Văn T đã có hành vi tàng trữ: 6,2443 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán cho người nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường Phước Tân kiểm tra nhà trọ, phát hiện bắt quả tang. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tình tiết tăng nặng: Không có; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng mà bị cáo đã liên hệ và thực hiện việc mua ma túy và phân ma túy ra để bán. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma tuý, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác; Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma tuý còn lại sau giám định theo gói niên phong số 1335/KL-KTHS ngày 31/03/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đồng Nai).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (*một*) xe mô tô biển số *******, số máy KB**********, số khung MH**********của Ngô Văn T dùng để đi mua ma tuý.

+ 01 (*một*) điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imei **********, sim số 0********** của Ngô Văn T dùng để liên lạc đi mua ma tuý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Nai đang quản lý các vật chứng trên.

Đối với hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*" của Ngô Văn T vào ngày 21/3/2026. Xét thấy, Ngô Văn T không thuộc diện quản lý người nghiện theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự nên không cấu thành tội "*Sử dụng trái phép chất ma tuý*". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Ngô Văn T.

Đối với chị Nguyễn Thị B (sinh năm 1965, nơi đăng ký thường trú tổ A, khu phố Tân C, phường Phước T, thành phố Đồng Nai) chủ nhà trọ không biết Ngô Văn T sử dụng phòng trọ để mua bán trái phép chất ma tuý nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên Đạt (chưa rõ lai lịch) có hành vi "*mua bán trái phép chất ma túy*". Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Nai tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Tphạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn Tỵ: 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/03/2026

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ khối lượng ma tuý còn lại sau giám định theo gói niên phong số 1335/KL-KTHS ngày 31/03/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đồng Nai).

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (*một*) xe mô tô biển số *******, số máy KB**********, số khung MH**********của Ngô Văn T dùng để đi mua ma tuý.

+ 01 (*một*) điện thoại Iphone 12 Promax, màu xanh, số Imei **********, sim số 0********** của Ngô Văn T dùng để liên lạc đi mua ma tuý.

(Hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Đồng Nai theo bản thống kê vật chứng ngày 20/07/2026).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đồng Nai;
- VKSND TP. Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Sở Tư pháp TP. Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam khu vực Biên Hòa/Trại tạm giam số 1 – Đồng Nai;
- Bị cáo;- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc

TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Số: 146/2026/TB-TA	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 09 năm 2026*

THÔNG BÁO

SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 562/2026/HS-ST, ngày 08/09/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai đối với bị cáo Ngô Văn T có sai sót cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

- Tại phần lý lịch bị cáo của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

" 1. Họ và tên: **NGÔ VĂN T**, sinh ngày 25/07/2001 ……. Con ông Trần Văn D, sinh năm không rõ (đã mất) ……"

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

" 1. Họ và tên: **NGÔ VĂN T**, sinh ngày 25/07/2001 ……. Con ông Trần Văn D, sinh năm không rõ (đã mất) ……"

Nơi nhận: - Bị cáo; - Tòa án nhân dân TP. Đồng Nai; - VKSND khu vực 1 – Đồng Nai; - VKSND TP. Đồng Nai; - Cơ quan điều tra Công an TP. Đồng Nai; - Bộ phận T.H.A hình sự; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Lê Hồng Ngọc**